

Quy Nhơn, ngày tháng 4 năm 2016

**BÁO CÁO**  
**CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH TẠI ĐHCĐ THƯỜNG NIÊN**  
**NĂM 2016**

Thực hiện Kế hoạch kinh doanh – tài chính của Công ty cổ phần thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hình đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên thông qua (Nghị quyết số 467/2015/NQ-VSH-ĐHCĐ ngày 17/4/2015) và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Qua một năm triển khai thực hiện, kết quả đạt được như sau:

**I. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015:**

Năm 2015, diễn biến thời tiết khu vực miền Trung, Tây Nguyên khá phức tạp, thời tiết khô hạn nghiêm trọng, nắng nóng gay gắt, kéo dài trong năm 2015 làm cho lưu lượng nước về tại các hồ chứa của hai nhà máy Vĩnh Sơn và Sông Hình chỉ đạt khoảng 70% so với lưu lượng trung bình nhiều năm, gây nhiều khó khăn cho công tác sản xuất điện của Công ty.

Bên cạnh đó, tình hình triển khai dự án thủy điện Thượng Kon Tum gặp rất nhiều khó khăn về gói thầu Thiết kế và Thi công Tuyển năng lượng do nhà thầu Trung quốc thực hiện, đã chấm dứt hợp đồng và ngừng thi công. Để tiếp tục triển khai các hạng mục và tái khởi động lại dự án, trong năm qua Đại hội đồng cổ đông, HĐQT Công ty đã đưa ra các định hướng quan trọng để xử lý các vấn đề tồn tại và lâu dài cho Dự án. Ban điều hành đã tích cực triển khai và xử lý các vướng mắc khó khăn về pháp lý DA để khởi động lại trong năm 2015.

Vượt qua những khó khăn, thách thức, Ban điều hành cùng với toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty cổ phần thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình đã quán triệt và thực hiện chương trình hành động về các chỉ tiêu, nhiệm vụ tối ưu hoá chi phí sản xuất năm 2015. Tận dụng về giá thị trường phát điện cạnh tranh có nhiều lợi thế so với giá hợp đồng của VSH để đem lại lợi nhuận cao, bù lại sản lượng điện thấp. Năm 2015 Công ty đã thực hiện và đạt được một số chỉ tiêu như sau:

**1. Về tăng doanh thu sản xuất kinh doanh điện:**

a) Đánh giá khả năng đáp ứng nhu cầu hệ thống và việc tham gia thị trường điện:



Khắc phục những khó khăn do tình hình thời tiết không thuận lợi, Công ty đã tập trung khai thác tối đa nguồn nhân lực, phát huy chiến lược chào giá tối ưu trong thị trường điện nhằm mang lại hiệu quả tăng doanh thu sản xuất kinh doanh điện, đảm bảo đạt kế hoạch doanh thu từ sản xuất điện mà Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tổng doanh thu sản xuất điện năm 2015 là 466,73 tỷ đồng, đạt 100,45% so với kế hoạch (466,73 tỷ đồng/464,63 tỷ đồng). Chênh lệch giữa doanh thu thị trường và doanh thu theo giá hợp đồng là 140,63 tỷ đồng vượt 5,93% so với kế hoạch (140,63 tỷ đồng / 132,75 tỷ đồng).

Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu:

Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	So sánh TH/KH %
Doanh thu	Tr.đồng	489.450,61	496.666,78	101,47
- Từ sản xuất điện	Tr.đồng	464.625,61	466.730,36	100,45
+ Theo Hợp đồng	Tr.đồng	331.875,43	326.096,19	98,26
+ Theo thị trường	Tr.đồng	132.750,18	140.634,17	105,94
- Từ hoạt động tài chính	Tr.đồng	24.825,00	29.078,27	117,13
- Từ dịch vụ khác	Tr.đồng	-	858,15	
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	301.996,19	283.035,03	93,72
Lợi nhuận ST được phân phối		235.557,03	220.557,86	93,63
Tỷ suất lợi nhuận trên vốn	%	13,76	12,20	88,66
Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	10	10	100,00

b) Kết quả sản xuất kinh doanh điện:

Tính đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2015, hai nhà máy điện của Công ty đã vận hành an toàn, ổn định, sản xuất được 673,84 triệu kWh/700 triệu kWh đạt 96,26% kế hoạch sản xuất năm 2015 và cung cấp lên lưới điện quốc gia 666,65 triệu kWh điện thương phẩm.

CHỈ TIÊU	Đơn vị	KẾ HOẠCH 2015	THỰC HIỆN 2015	TỶ LỆ SO VỚI KH (%)
<b>1. SẢN LƯỢNG ĐIỆN PHÁT</b>	<b>kWh</b>	<b>700.000.000</b>	<b>673.845.130</b>	<b>96,26</b>
- VĨNH SƠN	kWh	300.000.000	303.613.930	101,20
- SÔNG HÌNH	kWh	400.000.000	370.231.200	92,56
<b>2. ĐIỆN THƯƠNG PHẨM</b>	<b>kWh</b>	<b>691.400.000</b>	<b>666.646.030</b>	<b>96,42</b>
- VĨNH SƠN	kWh	297.000.000	301.091.570	101,38
- SÔNG HÌNH	kWh	394.400.000	365.554.460	92,69
<b>3. ĐIỆN DÙNG SẢN XUẤT ĐIỆN</b>	<b>kWh</b>	<b>8.600.000</b>	<b>7.199.100</b>	<b>83,71</b>
- VĨNH SƠN	kWh	3.000.000	2.522.360	84,08
Tỷ lệ	kWh	1	0,83	83,00
- SÔNG HÌNH		5.600.000	4.676.740	83,51

Tỷ lệ		1,4	1,26	90,00
TRONG ĐÓ:				
<b>A. ĐIỆN TỰ DỪNG</b>	<b>kWh</b>	<b>2.500.000</b>	<b>1.856.819</b>	<b>74,27</b>
- VĨNH SƠN	kWh	900.000	757.990	84,22
Tỷ lệ	%	0,3	0,25	83,33
- SÔNG HÌNH	kWh	1.600.000	1.098.829	68,68
Tỷ lệ	%	0,4	0,3	75,00
<b>B. TỔN THẤT MBA</b>	<b>kWh</b>	<b>6.100.000</b>	<b>5.342.281</b>	<b>87,58</b>
- VĨNH SƠN	kWh	2.100.000	1.764.370	84,02
Tỷ lệ	%	0,7	0,58	82,86
- SÔNG HÌNH	kWh	4.000.000	3.577.911	89,45
Tỷ lệ	%	1	0,97	97,00

## 2. Về thực hiện các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật:

### 2.1. Về tổn thất qua máy biến áp và tự dùng:

Tổn thất qua máy biến áp và tự dùng cho cả hai nhà máy thực hiện năm 2015 là 7,22 triệu kWh chiếm tỷ lệ 1,07%, tiết kiệm được 0,9 triệu kWh (1,07%/1,2%) giảm 10,83% so với kế hoạch. Trong đó, Nhà máy thủy điện Vĩnh Sơn tỷ lệ điện dùng sản xuất điện là 0,83%/1,00%, tiết kiệm được 0,52 triệu kWh; Nhà máy thủy điện Sông Hình là 1,26%/1,4%, tiết kiệm được 0,48 triệu kWh.

### 2.2. Về suất sự cố, hệ số sẵn sàng:

- Suất sự cố của 2 nhà máy thực hiện trong năm là 0,125 so với kế hoạch 0,2. Trong đó: Nhà máy thủy điện Vĩnh Sơn là 0,167/0,2, Nhà máy thủy điện Sông Hình là 0,083/0,2.

- Hệ số sẵn sàng của 2 nhà máy thực hiện trong năm là 0,946 so với kế hoạch 0,928. Trong đó: Nhà máy thủy điện Vĩnh Sơn là 0,929/0,920, Nhà máy thủy điện Sông Hình là: 0,963/0,935.

### 2.3. Công tác sáng kiến, cải tiến kỹ thuật:

Trong năm 2015 đã triển khai thực hiện, nghiệm thu được 06 sáng kiến cải tiến hợp lý hóa sản xuất góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh điện của Công ty.

### 2.4. Công tác An toàn lao động, vệ sinh lao động, PCCN, bảo vệ môi trường:

Công ty tổ chức thực hiện tốt các quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động, PCCN nên trong năm 2015 không có tai nạn lao động và sự cố cháy nổ. Thực hiện tốt công tác kiểm soát môi trường, quản lý chất thải nguy hại đúng quy định.

## 3. Về giảm chi phí sản xuất kinh doanh:

Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp tối ưu hóa chi phí trong công tác đấu thầu, mua sắm vật tư thiết bị, rà soát các định mức vật tư thiết bị ...theo đúng quy trình, quy định, số lượng, chủng loại phù hợp với nhu cầu sử dụng, không để tình trạng thừa vật tư sau sửa chữa. Đối với vật tư, thiết bị thu hồi còn sử dụng được, ưu tiên đưa vào bảo dưỡng, tái sử dụng trong quá trình sửa chữa lớn nhằm tiết giảm tối đa chi phí sửa chữa lớn (SCL). Trong năm 2015 công tác SCL đã hoàn thành vượt mức tiến độ đề ra, giảm 5% chi phí SCL theo kế hoạch.

Tiết kiệm triệt để chế độ hội nghị, công tác phí, tiếp khách, sử dụng trang bị, điện thoại, mua sắm, sửa chữa trang thiết bị, quản lý phương tiện vận tải, chi phí văn phòng phẩm, bảo hộ lao động, an ninh quốc phòng, công nghệ thông tin...

Tiến hành đánh giá, thanh xử lý VTTB tồn đọng, kém, mất phẩm chất nhằm giảm giá trị hàng tồn kho.

Thực hiện nghiêm túc, triệt để quy trình vận hành thiết bị trạm, đường dây, MBA, tránh các tổn thất điện năng do nguyên nhân khách quan và chủ quan gây ra ngay từ đầu năm nhằm đảm bảo thực hiện tốt các chỉ tiêu tiết kiệm 5% tỷ lệ điện tự dùng theo Quyết định tối ưu hóa chi phí. Kết quả năm 2015 tỷ lệ điện tự dùng đạt được như sau:

Đơn vị	SL điện đầu cực máy phát (tr.kWh)	SL điện giao nhận (tr.kWh)	Điện tự dùng (tr.kWh)		Tỷ lệ điện tự dùng (%)		Tỷ lệ tiết kiệm (%)	Tỷ lệ tiết kiệm được giao (%)	Điện tự dùng tiết kiệm (tr.kWh)
			KH	TH	KH	TH			
1	2	3	4	5	6	7	$8 = [(6-7)/6]$	9	10
Vĩnh Sơn	303,61	301,09	3,036	2,52	1,00	0,83	17	5	0,51
Sông Hình	370,23	365,55	5,18	4,68	1,40	1,26	10	5	0,37
<b>Tổng</b>	<b>673,84</b>	<b>666,64</b>	<b>8,216</b>	<b>7,20</b>	<b>1,20</b>	<b>1,07</b>	<b>10,83</b>	<b>5</b>	<b>0,88</b>

## II. Mục tiêu, Phương hướng và giải pháp triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh – tài chính năm 2016:

Năm 2016, dự báo tình hình biến đổi khí hậu trên toàn thế giới cũng như trong nước tiếp tục bất lợi, diễn biến phức tạp, hạn hán, nắng nóng cục bộ và gay gắt vẫn còn tiếp diễn. Cho đến ngày 31 tháng 12 năm 2015, lượng nước tích được tại Hồ A, Hồ B, Hồ C nhà máy Vĩnh Sơn chỉ đạt khoảng 40% dung tích hữu ích. Hồ Sông Hình lượng nước tích được đạt 100% dung tích hữu ích.

Phát huy những thuận lợi về mặt cơ sở vật chất, kỹ thuật, hạ tầng kỹ thuật, nguồn nhân lực hiện có. Tiếp tục quán triệt Quyết định tối ưu hoá chi

phí sản xuất trên cơ sở kết quả thực hiện chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2016, Tổng giám đốc sẽ chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp để tăng trưởng sản xuất kinh doanh, xây dựng chiến lược tối ưu hoá dòng tiền. Thực hiện các giải pháp phù hợp để tiết giảm giá trị hàng tồn kho, chi phí SCL, dịch vụ mua ngoài và các chi phí khác bằng tiền.

Tập trung nâng cao chất lượng đào tạo, tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định về quản lý và điều hành nội bộ của Công ty. Quan tâm thực hiện tốt các chính sách đối với người lao động. Cải thiện đời sống và thu nhập của người lao động. Thực hiện tốt quy chế dân chủ. Triển khai, xây dựng đồng bộ quan hệ lao động hài hoà, giải quyết kịp thời các mâu thuẫn, tranh chấp phát sinh trong quá trình lao động. Phát huy tinh thần dân chủ, đoàn kết nội bộ, minh bạch trong sản xuất kinh doanh. Tăng cường công tác ATLĐ, VSCN, PCCN và kiểm soát ô nhiễm môi trường.

Đẩy mạnh các giải pháp và đồng bộ tối ưu hoá nguồn lực trong công tác vận hành thị trường điện, đảm bảo đáp ứng tốt tất cả các giai đoạn của Thị trường điện Việt Nam, cố gắng đạt doanh thu cao nhất trong thị trường.

Tăng cường năng lực cán bộ và cơ sở vật chất kỹ thuật, đảm bảo tối ưu cho công tác vận hành các hồ chứa, sẵn sàng ứng phó trước những biến đổi khó lường của khí hậu. Điều tiết hợp lý nguồn nước giữa các hồ, đảm bảo hài hoà, hợp lý giữa công tác sản xuất điện và cấp nước cho hạ du vào mùa kiệt.

Triển khai tối ưu các chiến lược chào giá trong thị trường điện, đảm bảo đạt vượt mức chỉ tiêu kế hoạch doanh thu thị trường mà Ban điều hành đã đề xuất.

Nâng cao chất lượng vận hành và quản lý kỹ thuật, đảm bảo đạt hệ số khả dụng khả dụng kế hoạch. Giảm thiểu tối đa, không để xảy ra xuất sự có chủ quan trong năm. Phấn đấu đáp ứng 100% khả năng nhu cầu huy động của hệ thống điện quốc gia.

Tiếp tục đầu tư, tháo gỡ khó khăn hiện tại và thực hiện có hiệu quả công tác đầu tư xây dựng, phương án huy động vốn và dòng tiền dự án Thủy điện Thượng Kon Tum.

Như vậy, so với năm 2015 thì năm 2016 nhiệm vụ sản xuất kinh doanh sẽ gặp nhiều khó khăn, thách thức, với lượng nước tích được tại các hồ nhà máy Vĩnh Sơn như hiện tại thì trong thời gian tới việc vận hành sản xuất điện sẽ vô cùng khó khăn và phức tạp. Công ty sẽ cố gắng đảm bảo phương tiện, thiết bị và phương thức vận hành để có thể huy động tối đa công suất, đảm bảo khai thác hiệu quả hết mức công suất khả dụng của từng tổ máy.

### **1. Về sản xuất kinh doanh:**

Đến hết ngày 31/12/2015 tình hình mực nước tại các hồ như sau:

- Hồ A: mực nước: 769,65m/775m, lượng nước tồn: 9.010.000m<sup>3</sup>, so với thiết kế là 22.110.000 m<sup>3</sup>, đạt 40,75%.

- Hồ B: mực nước: 818,72m/826m, lượng nước tồn: 23.990.000m<sup>3</sup>, so với thiết kế là 80.000.000 m<sup>3</sup>, đạt 29,99%.

- Hồ C: mực nước: 976,58m/981m, lượng nước tồn: 17.110.000m<sup>3</sup>, so với thiết kế là 35.070.000 m<sup>3</sup>, đạt 48,79%.

- Hồ Sông Hinh: mực nước: 209m/209m, lượng nước tồn: 323.530.000m<sup>3</sup>, so với thiết kế là 323.530.000m<sup>3</sup>, đạt 100,00%.

Căn cứ tình hình thực tế tại các hồ và kinh nghiệm vận hành nhà máy trong hơn 20 năm qua, Ban điều hành kiến nghị sản lượng năm 2016 như sau:

*Đơn vị tính: Triệu kWh*

Nội dung	Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	Tổng cộng
<b>1. Điện sản xuất</b>	<b>190</b>	<b>130</b>	<b>115</b>	<b>265</b>	<b>700</b>
- Nhà máy Vĩnh Sơn	55	45	45	135	280
- Nhà máy Sông Hinh	135	85	70	130	420
<b>2. Điện dùng sản xuất điện</b>	<b>2,44</b>	<b>1,64</b>	<b>1,43</b>	<b>3,17</b>	<b>8,68</b>
- Nhà máy Vĩnh Sơn	0,55	0,45	0,45	1,35	2,80
- Nhà máy Sông Hinh	1,89	1,19	0,98	1,82	5,88
<b>3. Tỷ lệ điện dùng sản xuất điện (%)</b>	<b>1,2</b>	<b>1,2</b>	<b>1,2</b>	<b>1,2</b>	<b>1,2</b>
- Nhà máy Vĩnh Sơn	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
- Nhà máy Sông Hinh	1,4	1,4	1,4	1,4	1,4
<b>4. Điện thương phẩm</b>	<b>187,56</b>	<b>128,36</b>	<b>113,57</b>	<b>261,83</b>	<b>691,32</b>
- Nhà máy Vĩnh Sơn	54,45	44,55	44,55	133,65	277,20
- Nhà máy Sông Hinh	133,11	83,81	69,02	128,18	414,12

#### Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu:

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2015		Kế hoạch 2016
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	Sản lượng điện sản xuất	Tr.kWh	700,00	673,84	700,00
2	Sản lượng điện thương phẩm	Tr.kWh	691,60	666,65	691,60
3	Doanh thu	Tr.đồng	489.450,61	496.625,47	519.599,04
3.1	Doanh thu từ sản xuất điện	Tr.đồng	464.625,61	465.759,78	484.099,04
3.2	Doanh thu từ hoạt động tài chính	Tr.đồng	24.825,00	30.059,85	35.500,00

	- Cổ tức được chia (CT Du lịch)		1.500,00	983,05	1.500,00
	- Lãi tiền gửi ngân hàng		23.325,00	29.076,80	34.000,00
3.3	Doanh thu từ dịch vụ khác	Tr.đồng	-	805,84	-
<b>4</b>	<b>Chi phí</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>187.454,42</b>	<b>212.638,31</b>	<b>218.989,25</b>
4.1	Chi phí sản xuất điện	Tr.đồng	181.454,42	182.962,88	201.059,25
	- Chi phí O&M		50.881,60	48.766,62	62.155,97
	- Thuế tài nguyên		41.740,83	42.597,43	44.871,28
	- Phí dịch vụ môi trường rừng		13.832,00	13.332,92	13.832,00
	- Khấu hao		75.000,00	78.265,91	80.200,00
4.2	Chi phí hoạt động tài chính	Tr.đồng	6.000,00	21.121,84	17.930,00
	Trả lãi vay ngân hàng		3.000,00	8.784,86	3.000,00
	Chênh lệch tỷ giá		3.000,00	12.336,98	14.000,00
4.3	Chi phí hoạt động dịch vụ khác	Tr.đồng	-	8.553,59	-
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>-</b>	<b>(7.747,75)</b>	<b>-</b>
<b>6</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>301.996,19</b>	<b>283.987,16</b>	<b>300.609,78</b>
<b>7</b>	<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>66.439,16</b>	<b>62.477,17</b>	<b>66.134,15</b>
7.1	Thuế TNDN thực nộp	Tr.đồng	18.300,06	31.317,15	18.017,39
7.2	Thuế TNDN ưu đãi		48.139,10	31.160,03	48.116,76
<b>8</b>	<b>Thuế thu nhập hoãn lại</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
<b>10</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế thực hiện</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>283.696,13</b>	<b>252.670,01</b>	<b>282.592,39</b>
<b>9</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế được chia</b>		<b>235.557,03</b>	<b>221.509,98</b>	<b>234.475,63</b>
<b>11</b>	<b>Tỷ suất lợi nhuận trên vốn</b>	<b>%</b>	<b>13,76</b>	<b>12,25</b>	<b>13,70</b>
<b>12</b>	<b>Tỷ lệ chi trả cổ tức</b>	<b>%</b>	<b>10</b>	<b>10</b>	<b>10</b>
<b>13</b>	<b>Số tiền chi trả cổ tức</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>206.241,25</b>	<b>206.241,25</b>	<b>206.241,25</b>
<b>14</b>	<b>Trích lập các quỹ</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>29.315,78</b>	<b>9.204,95</b>	<b>27.910,39</b>
	- Quỹ dự phòng tài chính		4.711,14	-	-
	- Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ		4.711,14	-	-
	- Quỹ khen thưởng ban điều hành		500,00	500,00	500,00

	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi		6.030,95	6.030,95	6.737,56
	+ Khen thưởng		3.015,47	3.015,47	3.368,78
	+ Phúc lợi		3.015,47	3.015,47	3.368,78
	- Quỹ khen thưởng TTĐ			2.100,00	
	- Hỗ trợ nhà tình nghĩa			250,00	250,00
	- Thù lao HĐQT không c.trách		360,00	324,00	-
	- Quỹ đầu tư phát triển		13.002,55		20.422,83
<b>15</b>	<b>Lợi nhuận chưa phân phối</b>	Tr.đồng	-	<b>37.223,82</b>	<b>48.440,76</b>
<b>16</b>	<b>Quỹ tiền lương sản xuất điện</b>	Tr.đồng	<b>25.643,80</b>	<b>25.643,80</b>	<b>26.950,22</b>
	- Ban Giám đốc, Kế toán trưởng		2.201,21	2.201,21	2.421,33
	- Người lao động		21.922,59	21.922,59	24.528,89
	- Thương vận hành an toàn		1.520,00	1.520,00	2.075,67
<b>17</b>	<b>Lao động bình quân</b>	Người	<b>130</b>	<b>134</b>	<b>134</b>
<b>18</b>	<b>Tổng vốn đầu tư</b>	Tr.đồng			<b>865.700,00</b>

## 2. Về đầu tư xây dựng:

### 2.1. Tuyển áp lực:

a. Đập dâng: Tiếp tục đắp thân đập đến cao trình 1.164m, cường độ đắp đạt  $6.500\text{m}^3/\text{ngày đêm}$ , hoàn thành gia cố mái thượng lưu đạt cao trình thiết kế.

b. Đập tràn: Thi công bê tông trụ pin và trụ biên đập tràn đạt cao trình thiết kế, lắp đặt xong cửa van cung và cửa van sửa chữa đập tràn, tiến hành thử khô cửa van tràn.

Phần đầu hoàn thành cơ bản Tuyển áp lực, bao gồm: đập dâng và đập tràn xả lũ trong năm 2016.

### 2.2. Tuyển năng lượng:

a. Hạng mục: Cửa nhận nước và 5km đầu đường hầm thi công bằng phương pháp khoan nổ.

Tiến độ đào bình quân  $100\text{md}/\text{tháng}$ , trong năm 2016 phần đầu thi công đạt  $1200\text{md}$ .

b. Hạng mục: Đường hầm dẫn nước từ Km5 đến Km17+447 thi công bằng máy TBM.

Dự kiến sẽ triển khai đào hầm vào đầu tháng 3/2016. Tiến độ thi công dự kiến đạt bình quân  $500\text{md}/\text{tháng}$ , phần đầu trong năm 2016 thi công đạt  $4000\text{md}$ .

c. Hạng mục: Cụm nhà máy:



Bắt đầu thi công từ đầu tháng 01/2016, trong năm 2016 phần đầu thi công hoàn thành công tác đào đất đá và bê tông các hạng mục: bẫy đá, hầm vào bê áp lực, bể điều áp, gian biến thế, hầm cáp và trạm phân phối. Riêng nhà máy ngầm và hầm xả hoàn thành công tác đào đất.

### 2.3. Công tác tiếp nhận thiết bị cơ điện:

Thực hiện tốt công tác tiếp nhận, vận chuyển và bảo quản thiết bị theo đúng tiến độ đề ra.

### 2.4. Công tác bồi thường-GPMB, thu hồi giao đất và di dân, tái định cư:

2.4.a. Công tác bồi thường-GPMB, phần đầu trong năm 2016, giải quyết dứt điểm các tồn tại của công tác bồi thường-GPMB.

2.4.b. Công tác thu hồi đất: trong năm 2016, giải quyết dứt điểm các tồn tại của công tác chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi giao đất và cho thuê đất để xây dựng dự án theo đúng quy định.

2.4.c. Công tác di dân, tái định cư: phối hợp với chính quyền địa phương giải quyết tốt công tác hậu tái định cư. Đơn đốc Ban QLDA di dân của huyện KonPlông đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các công trình tái định canh, để bàn giao đất sản xuất cho người dân, nhằm sớm ổn định đời sống của người dân bị thiệt hại phải tái định cư trong vùng dự án.

2.5. Công tác rà phá bom mìn, vật nổ trong lòng hồ và thu dọn lòng hồ trước khi tích nước hồ chứa theo đúng quy định của bộ Tài nguyên và Môi trường.

2.6. Dự kiến kế hoạch vốn cho dự án Thượng Kon Tum trong năm 2016 là 865,70 tỷ đồng.

### 2.7. Công tác giải quyết tranh chấp hợp đồng:

Tiếp tục thực hiện tốt công tác giải quyết tranh chấp hợp đồng với Nhà thầu Hoa Đông – Trung Quốc, cụ thể:

- Phối hợp cùng với các đơn vị tư vấn luật chuẩn bị hồ sơ tự bảo vệ và đơn phản tố bổ sung để giao nộp cho VIAC đúng thời gian quy định.

- Tham gia và theo dõi diễn biến các phiên xử để cùng các đơn vị tư vấn Luật kịp thời có những đối sách thích hợp nhằm đảm bảo vụ kiện thắng lợi.

### 2.8. Kế hoạch vốn đầu tư xây dựng năm 2016:

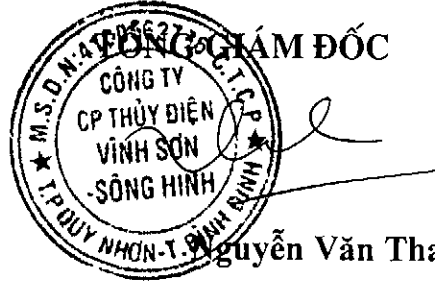
Đvt: Tr.đồng

Số TT	Nội dung	Kế hoạch 2016
	<b>Dự án thủy điện Thượng Kon Tum</b>	
<b>I</b>	<b>Xây lắp</b>	637 000
1	Tuyến áp lực	100 000
2	Tuyến năng lượng	520 000

a	Thi công CNN và 5Km đầu đường hầm	70 000
b	Đường hầm dẫn nước từ km5-km14+447 (thi công bằng TBM)	300 000
c	Thi công cụm nhà máy	150 000
3	Khu quản lý vận hành	10 000
a	Thi công nhà ở khu quản lý vận hành	8 000
b	Thi công đường nội bộ, hệ thống sân vườn	2 000
4	Sửa chữa đường ngoài công trường	7 000
a	Khu vực nhà máy	3 000
b	Khu vực cụm đầu mối	4 000
<b>II</b>	<b>Thiết bị</b>	105 000
1	Trả tiền mua thiết bị cho AH	100 000
2	Chi phí bảo hiểm tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản và lắp đặt thiết bị cơ điện	2 000
3	Chi phí tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản thiết bị cơ điện	3 000
<b>III</b>	<b>Chi phí khác</b>	
1	Chi phí khảo sát, lập thiết kế, dự toán và thẩm tra	19 500
a	Thiết kế bản vẽ thi công tuyến năng lượng và giám sát tác giả	5 000
b	Khảo sát, thiết kế, dự toán phương án bổ sung máy TBM	10 000
c	Thẩm tra, thiết kế, dự toán công trình	1 000
d	Mô tả địa chất, hồ móng, tuyến năng lượng	2 000
e	Kiểm tra tìm mốc các hạng mục tuyến năng lượng do nhà thầu TQ thi công	1 500
2	Chi phí bảo hiểm trong quá trình xây dựng (3 gói thầu tuyến năng lượng)	10 000
3	Chi phí giám sát môi trường	200
4	Chi phí giám sát thi công các hạng mục công trình	10 000
5	Chi phí bồi thường – GPMB, trồng rừng	20 000
6	Rà phá bom mìn, vật nổ lòng hồ	6 000
7	Thu dọn, vệ sinh lòng hồ (thi công trong 2 năm 2016 và 2017)	14 000
<b>IV</b>	<b>Chi phí BQLDA</b>	14 000
<b>V</b>	<b>Chi phí xây dựng dự án thành phần di dân, tái định cư</b>	30 000
<b>Tổng cộng</b>		<b>865 700</b>

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh xin chân thành cảm ơn Quý vị đại biểu, các TV Hội đồng quản trị và các cổ đông trong thời gian qua đã có nhiều đóng góp tích cực với Ban điều hành để Công ty vượt qua khó khăn trước mắt, sản xuất kinh doanh ổn định, tích lũy vốn và đã tái khởi động Dự án thủy điện Thượng Kon Tum sau khi chấm dứt Hợp đồng với Nhà thầu trung Quốc.

Xin trân trọng cảm ơn!

  
TỔNG GIÁM ĐỐC  
Nguyễn Văn Thanh